

Số: /TB-SNNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 5/2025

Dựa trên số liệu quan trắc môi trường định kỳ và các trạm quan trắc không khí tự động, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 5/2025 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế, Nha Trang

Trong tháng 5/2025, kết quả quan trắc tại khu vực cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, giá trị cực đại của bụi $PM_{2.5}$ và PM_{10} lần lượt ghi nhận được là $16,4 \mu g/Nm^3$ và $21,8 \mu g/Nm^3$. Các thông số quan trắc được tại trạm (Bụi $PM_{2.5}$ và PM_{10} , CO, NO_2) đều thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn 05:2023/BTNMT. Cụ thể chi tiết như sau:

Đơn vị: $\mu g/Nm^3$

Thông số	TB1h		TB8h		TB24h	
	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN
PM_{10}	-	-	-	-	21,8	100
$PM_{2.5}$	-	-	-	-	16,4	50
CO	1.215,7	30.000	1.172,4	10.000	-	-
NO_2	21,5	200	-	-	21,5	100

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng

Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 702/705 giờ (tỷ lệ 99,6%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 03/705 giờ (tỷ lệ 0,4%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 30/30 ngày (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An, thị xã Ninh Hòa

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, hầu hết các thông số quan trắc (SO_2 , H_2S , CO , NO_2 , NH_3 , O_3 , Benzene, MethylMercaptan) đều có giá trị thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn, ngoại trừ ghi nhận được một số ngày có giá trị ozon (O_3) TB1h và TB8h vượt nhẹ so với quy chuẩn (tần suất vượt < 3%), với giá trị cực đại ghi nhận được cụ thể như sau:

Đơn vị: $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$

Thông số	TB1h		TB8h		TB24h	
	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN	Cực đại	QCVN
SO_2	21,9	350	-		21,2	125
H_2S	9,7	42	-		-	
CO	3.557	30.000	1.882	10.000	-	
NO_2	27,1	200	-		10,5	100
NH_3	26,3	200	-		-	
O_3	208,5	200	125,2	120	-	
Benzene	<MDL	22	-		-	
MethylMercaptan	<MDL	50	-		<MDL	20

Ghi chú: (-): QCVN không quy định; MDL: giới hạn phát hiện

Module bụi (PM_{10} và $\text{PM}_{2.5}$) đã gặp sự cố từ ngày 22/6/2024 hiện chưa khắc phục được nên không thu được số liệu hợp lệ và tính toán được chỉ số AQI trong tháng 5/2025.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 27 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dộc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 04/27 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Mã Vòng, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Cây Dầu Đồi và Tp. Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): có 02/27 trạm có nồng độ bụi vượt giới hạn cho phép so với quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT là nút giao thông Ngọc Hội (vượt 1,8 lần) và KDC gần KCN Ninh Thủy (vượt 1,25 lần).

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, NH₃, H₂S: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 17% – 95%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 5% - 66%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 1% - 25%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 12%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2025 còn tốt, kết quả quan trắc hàm lượng bụi tại hầu hết các khu vực ghi nhận giảm so với tháng 4/2025, ngoại trừ khu vực KDC gần KCN Ninh Thủy tăng cao vượt quy chuẩn cho phép và khu vực nút giao thông Ngọc Hội có nồng độ bụi thường xuyên vượt ngưỡng cho phép và cao nhất so với các điểm quan trắc còn lại.

Khu vực trạm quan trắc không khí tự động Ninh An – Ninh Hòa thường ghi nhận một số giá trị Ozone TB1h và TB8h vượt nhẹ so với ngưỡng cho phép theo quy chuẩn, nhất là vào khoảng từ 11h đến 15h trong ngày. Vì vậy đề nghị địa phương tiếp tục theo dõi số liệu quan trắc và cảnh báo để người dân có các biện pháp bảo vệ sức khỏe, quan tâm đến các giải pháp bảo vệ môi trường trong thời gian tới.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2025 tại 33 vị trí quan trắc gồm 11 hồ chứa nước (hồ Hoa Sơn, Đá Bàn, Tiên Du, Suối Dầu, Suối Trầu, Láng Nhót, hồ Am Chúa, hồ Eakrong Rou, hồ Cam Ranh, hồ Suối Hành, hồ Tà Rục), 05 điểm lưu vực sông Cái Nha Trang (Đồng Trăn, cầu sông Cái, Thanh Minh, Võ Cảnh, cầu sắt Nha Trang), 03 điểm lưu vực sông Dinh Ninh Hòa (cầu Dục Mỹ, đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa), 10 điểm sông suối nhỏ

khác (sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Hiền Lương, sông Chò, sông Tu Bông, sông Khế, sông Đồng Bò, sông Quán Trường, sông Đá Bàn) và 04 điểm các kênh mương tiếp nhận nước thải (cống Diên Toàn, mương nhà máy Dệt Nha Trang, cống số 4 – KCN Suối Dầu, đập Cầu Ngói). Kết quả quan trắc được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, và QCVN 40-2011/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp – cột B) đối với 04 điểm quan trắc kênh mương tiếp nhận nước thải (Cống Diên Toàn, Mương nhà máy dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu, Đập Cầu Ngói), kết quả như sau:

- Các thông số ảnh hưởng đến sức khỏe con người khi sử dụng trực tiếp không qua xử lý được so sánh Bảng 01 – QCVN 08-2023/BTNMT:

Phần lớn các thông số quan trắc đều thấp hơn giới hạn cho phép ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như:

- Hồ Láng Nhót : Fe vượt 1,8 lần, Pb vượt 1,4 lần, As vượt 1,7 lần.

- Cầu sắt Nha Trang : clorua vượt 7,8 lần.

- Sông Hiền Lương : clorua vượt 7,4 lần.

- Sông Quán Trường : clorua vượt 47,7 lần, Pb vượt 1,4 lần.

- Mương nhà máy Dệt Nha Trang: amoni vượt 15,9 lần.

- Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 30 lần, clorua vượt 1,7 lần.

- Các thông số phục vụ việc phân loại nước chất lượng nước và bảo vệ môi trường sống dưới nước được so sánh với Bảng 2-3 trong QCVN 08-2023/BTNMT, chất lượng nước được phân loại 04 mức như sau:

- Mức A: chất lượng nước tốt, có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, bơi lội, vui chơi dưới nước sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức B: chất lượng nước trung bình, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp, nông nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức C: chất lượng nước xấu, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;

- Mức D: chất lượng nước rất xấu, có thể sử dụng cho mục đích giao thông thủy hoặc các mục đích khác với yêu cầu chất lượng nước thấp.

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2025 như sau: phần lớn các thông số quan trắc tại các khu vực đều đạt mức A, trong đó các điểm quan trắc đạt mức A với tất cả các thông số gồm hồ Hoa Sơn và hồ Tà Rục. Các khu vực còn lại, kết quả ghi nhận như sau:

- Chỉ số pH: đạt mức A ở tất cả các điểm quan trắc.

- Nồng độ oxy hòa tan (DO): đạt mức B tại phần lớn các điểm quan trắc; đạt mức A tại 03/33 điểm (hồ Hoa Sơn, hồ Suối Trầu và hồ Tà Rục); đạt mức C tại 05/33 điểm (hồ Láng Nhót, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông, sông Đá Bàn và đập Cầu Ngói); đạt mức D tại 02/33 điểm là mương NM dệt và cống số 4.

- Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS): đạt mức A hầu hết các điểm quan trắc; đạt mức C tại hồ Suối Trầu và mức D tại hồ Láng Nhót.

- Nhu cầu oxy hóa học (COD): hầu hết đều đạt mức A; đạt mức B tại 03/33 điểm (đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa và đập Cầu Ngói); đạt mức C tại 02/33 điểm (sông Quán Trường và cống Diên Toàn); đạt mức D tại 03/33 điểm (hồ Láng Nhót, mương NM Dệt và cống số 4).

- Nhu cầu oxy sinh học (BOD_5): phần lớn đều đạt mức A; đạt mức B tại 02/33 điểm (Võ Cảnh và cầu Dục Mỹ); đạt mức C tại 05/33 điểm (đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Quán Trường, cống Diên Toàn và đập Cầu Ngói); đạt mức D tại 03/33 điểm (hồ Láng Nhót, mương NM Dệt Nha Trang và cống số 4).

- Hàm lượng Tổng Nitơ (Tổng N): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực mương NM Dệt Nha Trang và cống số 4 chỉ đạt mức D.

- Hàm lượng Tổng Photpho (Tổng P): đạt mức A tại 25/33 trạm; đạt mức B tại 03/33 điểm (sông Hiền Lương, sông Đồng Bò và đập Cầu Ngói); đạt mức C tại cống Diên Toàn; đạt mức D tại 03/33 điểm (hồ Láng Nhót, mương NM dệt và cống số 4).

- Hàm lượng vi sinh (Coliform): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực hồ Láng Nhót đạt mức B.

- So với quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột B): phần lớn các giá trị quan trắc đều nằm dưới giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ tổng P vượt giới hạn cho phép 4,3 lần tại Cống số 4.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD_5 , COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr^{6+} , Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 - Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2025 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Suối Trầu, hồ Tà Rục, hồ Cam Ranh, hồ Suối Dầu, hồ Suối Hành, hồ Am Chúa, hồ thủy điện Eakrong Rou, Đồng Trăn, Thanh Minh, cầu Sông Cái, nhà máy nước Võ Cảnh, đập Bảy Xã, cầu Dục Mỹ, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Đá Bàn, sông Khế, sông Chò, sông Đồng Điền, sông Đồng Bò, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Tu Bông.

Riêng trạm sông Hiền Lương và cầu sắt Nha Trang, mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng khu vực này hiện tại đang bị nhiễm mặn nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Điểm đập Cầu Ngói đạt mức 1, tuy nhiên đây là khu vực mương tiếp nhận nước thải nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: sông Quán Trường, cống Diên Toàn.
- Đạt mức 3: hồ Láng Nhót, cống số 4 – KCN Suối Dầu, mương NM Dệt Nha Trang.
- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 4/2025: chất lượng nước tại các điểm quan trắc ít biến động, phần lớn đều đạt mức 1 (cấp nước sinh hoạt), riêng khu vực sông Quán Trường cần có biện pháp xử lý phù hợp và hồ Láng Nhót chỉ đạt mức tưới tiêu với nhiều thông số chỉ đạt mức C-D (DO, TSS, BOD, COD, Tổng P).

So với cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước tại hầu hết các điểm quan trắc tại hồ chứa và sông suối đều ít biến động, riêng khu vực hồ Láng Nhót suy giảm từ mức 1 xuống mức 3 (chỉ đạt mức tưới tiêu) theo đánh giá VN – WQI và hầu hết các chỉ tiêu tổng chất rắn lơ lửng, hữu cơ, dinh dưỡng, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cr⁶⁺, As) và vi sinh đều gia tăng. Ngoài ra, cần lưu ý khi chỉ số KLN (Cu, As và Pb) đang có xu hướng gia tăng tại một số khu vực như hồ Suối Dầu, Thanh Minh, lưu vực sông Dinh Ninh Hòa và sông Quán Trường.

Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: so với tháng 4/2025 và cùng kỳ năm 2024 chất lượng nước tại 04 khu vực Cống Diên Toàn, mương NM Dệt Nha Trang, cống số 4 và đập Cầu Ngói đều ít biến động. Tuy nhiên, tại 02 khu vực mương NM Dệt và cống số 4 chỉ đạt mục đích tưới tiêu, do đó đề nghị các địa phương và cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường các khu vực này để có kế hoạch kiểm tra và xử lý các nguồn xả thải một cách kịp thời.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 14 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), chỉ số pemanganat, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, kim loại nặng (Fe, Cr⁶⁺, Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua, coliform, E.coli hầu hết đều đạt quy chuẩn tại các trạm. Tuy nhiên, một số trạm có các thông số vượt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : Pb vượt 2,6 lần, coliform (vượt 26 lần), E.coli vượt (14 MPN/100 ml).
- Khu vực Dốc Ké (xã Vạn Thắng) : florua vượt 1,5 lần.
- Khu vực Dốc Léch – Ninh Hòa (phường Ninh Hải): clorua (vượt 2,4 lần), coliform (vượt 306 lần), E.coli vượt (27 MPN/100 ml).
- Khu vực thôn Ninh Ích – Ninh An : clorua (vượt 3,2 lần), coliform vượt 11 lần.

- Khu vực thôn Lương Hòa (Nha Trang): coliform vượt 11 lần.
- Khu vực Bình Tân (Nha Trang) : As (vượt 1,96 lần), coliform (vượt 180 lần), E.coli vượt (79 MPN/100 ml).
- Khu vực Lộc Thọ (Nha Trang) : coliform (vượt 1,6 lần).
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : clorua (vượt 5,8 lần), Mn (vượt 9,1 lần).
- Khu vực Phước Tuy (Diên Khánh) : coliform (vượt 16,3 lần), E. coli vượt (8 MPN/100 ml).
- KCN Suối Dầu (Cam Lâm) : florua (vượt 1,85 lần).
- Khu vực Cam Hải Đông (Cam Lâm): coliform (vượt 43 lần), E.coli vượt (13 MPN/100 ml).
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): độ cứng (vượt 1,7 lần), florua vượt nhẹ, clorua (vượt 1,2 lần).
- KDC gần BCL Cam Thịnh Đông : độ cứng (vượt 2,9 lần), clorua (vượt 8 lần), florua vượt nhẹ, Mn (vượt 3,4 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại hầu hết các khu vực vẫn còn tốt, tuy nhiên khu vực Dốc Lếch, CCN Diên Phú, KV Bình Tân và khu vực KDC gần BCL Cam Thịnh Đông kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Ngoài ra các khu vực có hàm lượng Mn, Pb, As cũng đang gia tăng cao và vượt quy chuẩn như CCN Diên Phú, Tuần Lễ và Bình Tân. Một số trạm bị nhiễm bản vi sinh (coliform, E. coli) thường xuyên như Tuần Lễ, Dốc Lếch, Ninh Ích, Bình Tân, Lương Hòa, Lộc Thọ, Phước Tuy và Cam Thịnh Đông.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh-Vạn Ninh), Đại Lãnh (Vạn Ninh), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), vũng Trâu Nầm (Tu Bông-Vạn Ninh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước).
- *Đầm Nha Phu*: đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm (xã Ninh Ích-Ninh Hòa) và Đông Hòn Lao.
- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài*: Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Cầu Đá và cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), cầu Trần Phú (Nha Trang), cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm).
- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều*: Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ khoáng và coliform tại phần lớn các trạm quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoài trừ nồng độ oxy hòa tan không đạt giới hạn cho phép theo mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước tại Cửa sông Tắc.

So với tháng 4/2025 và cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm ít biến động, riêng hàm lượng dinh dưỡng (amoni, photphat, tổng P, nitrit) gia tăng tại một số khu vực như Đại Lãnh, cảng cá Đại Lãnh, vũng Trâu Năm, Vạn Giã, NM Xi măng Vân Phong, cảng Hòn Khói, Bắc đầm Thủy Triều và NM Đường Khánh Hòa. Mật độ coliform giảm tại phần lớn các khu vực so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên vẫn ghi nhận một số khu vực có mật độ coliform luôn ở mức cao như Đại Lãnh, Vạn Giã, NM XM Vân Phong, vùng nuôi Ninh Hải, cầu Trần Phú, cửa Sông Tắc và khu vực đầm Thủy Triều.

5. Kiến nghị

Trên đây là thông báo kết quả quan trắc tháng 5/2025, đề nghị các cơ quan liên quan, đơn vị, địa phương tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường các khu vực, kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các hoạt động cải tạo, nạo vét tại các hồ chứa nước, lưu vực sông suối cũng như kiểm soát tình hình phát thải tại các khu công nghiệp, khu du lịch, hoạt động nuôi trồng thủy sản tại các đầm, vũng, vịnh trên địa bàn mình quản lý ... từ đó có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo trên, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VH-TTDL, XD, CT, KH&CN, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT;
- GD Sở NNMT (báo cáo);
- Các đơn vị: CC Khoáng sản và BVMT, CC Thủy sản Biển & HD, CC Thủy lợi KTTVBĐKH; Trung tâm CNTTNN&MT;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TTQT, B Vân.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan